

Số: 620 /SYT-VP

Gia Lai, ngày 23 tháng 7 năm 2025

V/v thông tin các văn bản quy  
phạm pháp luật do Trung ương  
ban hành trong tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở.

Trong tháng 6 năm 2025, Quốc hội đã ban hành 28 Luật, 22 Nghị quyết; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 02 Pháp lệnh, 05 Nghị quyết; Chính phủ ban hành 02 Nghị quyết, 65 Nghị định; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành 02 Nghị quyết; các Bộ trưởng ban hành 147 Thông tư; Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành 01 Thông tư liên tịch.

Sở Y tế đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành có liên quan đến lĩnh vực y tế, bao gồm: 08 Luật, 03 Nghị quyết của Quốc hội; 01 Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 19 Nghị định của Chính phủ và 21 Thông tư của Bộ trưởng (có Phụ lục kèm theo).

Thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý. Việc tuyên truyền cần thực hiện linh hoạt, đa dạng hóa hình thức, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đăng tải, cập nhật nội dung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên vào chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật Trang thông tin điện tử Sở Y tế, nhằm thực hiện nhiệm vụ phổ biến pháp luật trên môi trường mạng theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, Văn phòng;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Quang Hùng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA TRUNG ƯƠNG BAN HÀNH LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC Y TẾ**  
(Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 30/6/2025)

| STT      | Tên loại văn bản                 | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                               | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>LUẬT (bao gồm 08 văn bản)</b> |                                                              |                       |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1        | Luật                             | 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương                  | 16/6/2025             | Quốc hội         | <p>1. Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có:</p> <p>a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh);</p> <p>b) Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã).</p> <p>Xã là đơn vị hành chính ở nông thôn; phường là đơn vị hành chính ở đô thị; đặc khu là đơn vị hành chính ở một số hải đảo có vị trí quan trọng được thành lập phù hợp với điều kiện địa lý, tự nhiên, đặc điểm dân cư và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.</p> <p>2. Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt là địa bàn có vị trí chiến lược, được tổ chức theo mô hình đặc thù, được áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi vượt trội, thực hiện các chính sách mới về quản trị địa phương, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng và cả nước. Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quyết định thành lập.</p> |
| 2        | Luật                             | 75/2025/QH15 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo | 01/01/2026            | Quốc hội         | Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 05/2017/QH14 và Luật số 44/2019/QH14.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                            | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Luật             | 80/2025/QH15<br>Cán bộ, công chức                                                         | 01/7/2025             | Quốc hội         | Luật này quy định nghĩa vụ, quyền của cán bộ công chức; bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, chỉ định chức vụ, chức danh cán bộ, thực hiện quản lý đối với cán bộ; tuyển dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng công chức và một số nội dung khác có liên quan đến cán bộ, công chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4   | Luật             | 87/2025/QH15<br>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 01/7/2025             | Quốc hội         | <p>Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện được xử lý như sau:</p> <p>1. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính cấp huyện trước khi sắp xếp đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027, trừ trường hợp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều này hoặc văn bản của người có thẩm quyền, cơ quan nhà nước cấp trên có quy định khác;</p>                                                                                  |
| 5   | Luật             | 88/2025/QH15<br>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính            | 01/7/2025             | Quốc hội         | <p>Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>Quy định chuyển tiếp:</p> <p>Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành:</p> <p>1. Trường hợp vụ việc vi phạm hành chính đã được phát hiện và đang trong quá trình xem xét, xử lý mà cơ quan, chức danh có thẩm quyền đang xử lý vụ việc kết thúc hoạt động, thì cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ theo địa bàn, lĩnh vực tiếp tục xử lý vụ việc hoặc chuyển đến người có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Trường hợp vi phạm hành chính đã có quyết định xử phạt, thì việc tổ chức thi hành, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, đình chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới quyết định trong xử phạt vi</p> |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                                                  | Thời điểm có hiệu lực                                                            | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                  |                  | phạm hành chính sẽ do cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ theo địa bàn, lĩnh vực tiếp tục thực hiện hoặc chuyển đến người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.                                                                         |
| 6   | Luật             | 89/2025/QH15<br>Ngân sách Nhà nước                                                                                                                                                                                                                              | Từ năm ngân sách 2026, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 77 của Luật này. | Quốc hội         | Luật này quy định về lập, chấp hành, kiểm toán, quyết toán, công khai, giám sát ngân sách nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực ngân sách nhà nước.                                         |
| 7   | Luật             | 90/2025/QH15<br>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công | 01/7/2025                                                                        | Quốc hội         | Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công. |
| 8   | Luật             | 97/2025/QH15<br>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Luật Công đoàn; Luật Thanh niên                                                                                                                                                | 01/01/2026                                                                       | Quốc hội         | Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Luật Công đoàn; Luật Thanh niên; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.                                                                                                                |

| STT        | Tên loại văn bản                                                    | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                               | Thời điểm có hiệu lực                     | Cơ quan ban hành          | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            |                                                                     | niên; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở                                                                                         |                                           |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>II</b>  | <b>NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI (bao gồm 03 văn bản)</b>                 |                                                                                                                              |                                           |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1          | Nghị quyết                                                          | 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh                                         | 12/6/2025                                 | Quốc hội                  | Nghị quyết này quy định về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, như sau:<br>- 19 tỉnh và 04 thành phố hình thành sau sắp xếp.<br>- 11 tỉnh, thành phố không thực hiện sắp xếp là các tỉnh: Cao Bằng, Điện Biên, Hà Tĩnh, Lai Châu, Lạng Sơn, Nghệ An, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Sơn La và thành phố Hà Nội, thành phố Huế<br>- Sau sắp xếp, cả nước có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm 28 tỉnh và 06 thành phố. |
| 2          | Nghị quyết                                                          | 203/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam | 16/6/2025                                 | Quốc hội                  | Nghị quyết này quy định về việc sửa đổi, bổ sung Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 84, Điều 110, Điều 111 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 3          | Nghị quyết                                                          | 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật             | Từ ngày 24/6/2025 đến hết ngày 28/02/2027 | Quốc hội                  | Nghị quyết này quy định về tiêu chí xác định, nguyên tắc, phương án, quy trình và trách nhiệm trong việc xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>III</b> | <b>PHÁP LỆNH CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI (bao gồm 01 văn bản)</b> |                                                                                                                              |                                           |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1          | Pháp lệnh                                                           | 07/2025/UBTVQH15 ngày 03/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Sửa đổi, bổ sung Điều 10 của Pháp lệnh Dân số                  | 03/6/2025                                 | Ủy ban Thường vụ Quốc hội | Pháp lệnh này sửa đổi, bổ sung Điều 10 của Pháp lệnh Dân số như sau:<br>“Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của mỗi cặp vợ chồng, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản                                                                                                                                                                                                            |

| STT       | Tên loại văn bản                                    | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                        | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                                     |                                                                                                                                                                       |                       |                  | <p>1. Quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, công tác, thu nhập và nuôi dạy con của cặp vợ chồng, cá nhân trên cơ sở bình đẳng.</p> <p>2. Bảo vệ sức khỏe, thực hiện các biện pháp phòng ngừa bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản, bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS và thực hiện các biện pháp khác liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản.”.</p> <p>Pháp lệnh số 08/2008/PL-UBTVQH12 sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số hết hiệu lực thi hành từ ngày Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành.</p> |
| <b>IV</b> | <b>NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ (bao gồm 19 văn bản)</b> |                                                                                                                                                                       |                       |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 1         | Nghị định                                           | 113/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ                                                                            | 21/7/2025             | Chính phủ        | <p>Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 5 Điều 11 về xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.</li> <li>- Khoản 5 Điều 21 về kho lưu trữ chuyên dụng.</li> <li>- Khoản 5 Điều 22 về lưu trữ dự phòng.</li> </ul> <p>4. Khoản 4 Điều 25 về tài liệu lưu trữ tiếp cận có điều kiện tại lưu trữ lịch sử.</p>                                                                                                                                                                                                             |
| 2         | Nghị định                                           | 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia | 01/7/2025             | Chính phủ        | <p>Nghị định này quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp bộ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                             | Thời điểm có hiệu lực                     | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Nghị định        | 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công                  | Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 28/02/2027 | Chính phủ        | Nghị định này quy định:<br>- Phân cấp của Thủ tướng Chính phủ cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương và chính quyền địa phương; phân cấp của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ cho chính quyền địa phương.<br>- Trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.                                                    |
| 4   | Nghị định        | 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế | 01/7/2025                                 | Chính phủ        | Nghị định này quy định về việc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế; trình tự, thủ tục thực hiện các thủ tục hành chính khi phân định thẩm quyền từ thẩm quyền của cấp huyện cho cấp xã hoặc cấp tỉnh.                                                                                            |
| 5   | Nghị định        | 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế                                                           | 01/7/2025                                 | Chính phủ        | Nghị định này quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền trong lĩnh vực y tế được quy định tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ cần điều chỉnh để thực hiện phân quyền, phân cấp.                                                 |
| 6   | Nghị định        | 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại điều 4 Luật số 56/2024/QH15          | 01/01/2025                                | Chính phủ        | Nghị định này quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số nội dung của Luật Ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15, bao gồm:<br>- Phân bổ, sử dụng nguồn dự phòng, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự, thủ tục đầu tư, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15. |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                     | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  |                                                                                                                                                                                                                                    |                       |                  | <p>- Sử dụng vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên trực tiếp; hỗ trợ địa phương khác đầu tư xây dựng dự án, công trình trọng điểm, liên kết vùng, liên kết quốc gia, liên kết quốc tế, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ quan trọng khác theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15.</p> <p>- Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đơn vị được phân cấp quản lý vận hành khai thác, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15.</p> |
| 7   | Nghị định        | 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 16/6/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 8   | Nghị định        | 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm                                                                                                        | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                       | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô                                                                                     |                       |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 9   | Nghị định        | 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ Quy định về tình giản biên chế                                                                           | 16/6/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, chính sách tình giản biên chế và trách nhiệm thực hiện tình giản biên chế trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến cấp xã.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 10  | Nghị định        | 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp                         | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;</li> <li>- Diện tích làm việc phục vụ công tác các chức danh, diện tích sử dụng chung, diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc tại cơ quan, tổ chức;</li> <li>- Diện tích làm việc phục vụ công tác các chức danh, diện tích sử dụng chung, diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập.</li> </ul> |
| 11  | Nghị định        | 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc và chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; điểm 13 của Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về Nghị quyết kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XV.                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 12  | Nghị định        | 162/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp                                                               | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định chi tiết khoản 6 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 30, khoản 7 Điều 31, khoản 6 Điều 35, khoản 5 Điều 37, khoản 7 Điều 46, khoản 4 Điều 47, khoản 3 Điều 56 của Luật Phòng, chống mua bán người; Quy định biện pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                  | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | thi hành Luật Phòng, chống mua bán người                                                                                        |                       |                  | để tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành khoản 3 Điều 22 của Luật Phòng, chống mua bán người.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 13  | Nghị định        | 163/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ngày 29/6/2025 của Chính phủ Được | 01/7/2025             | Chính phủ        | <p>- Nghị định này quy định chi tiết điểm d khoản 26 Điều 2, điểm b khoản 2 Điều 13, khoản 4 Điều 29, khoản 3 Điều 34, khoản 5 Điều 38, khoản 2 Điều 41, khoản 6 Điều 54, khoản 4 và 5 Điều 60, khoản 3 Điều 69 của Luật Được số 105/2016/QH13; khoản 4, khoản 5, khoản 9, điểm a và c khoản 18, điểm d và đ khoản 32, khoản 33, khoản 39, khoản 43 Điều 1 của Luật số 44/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Được.</p> <p>- Biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Được:</p> <p>+ Quản lý hoạt động nhập khẩu thuốc chưa có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam;</p> <p>+ Quy định về hạn dùng còn lại của thuốc, nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu tại thời điểm thông quan;</p> <p>+ Quy định về cửa khẩu nhập khẩu; yêu cầu đối với cơ sở cung cấp thuốc, nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu; ngừng tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp phép, ngừng cấp phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; ngừng nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; quy định về báo cáo xuất, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; quy định ngừng nhận hồ sơ cấp, gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc; ngừng tiếp nhận hồ sơ mới và ngừng giải quyết hồ sơ đã nộp của cơ sở đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc;</p> <p>+ Quy định đối với giấy tờ chuyên ngành phải nộp khi thông quan xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</p> |
| 14  | Nghị định        | 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu                    | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định chi tiết khoản 3 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 4 Điều 17, khoản 4 Điều 18, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 30, khoản 8 Điều 31, khoản 5 Điều 35, khoản 4 Điều 36, khoản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                               | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  |                                                                                                              |                       |                  | 3 Điều 37 của Luật Dữ liệu và việc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động của Trung tâm dữ liệu quốc gia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu.            |
| 15  | Nghị định        | 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức             | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.                                                                                                                                                                                                 |
| 16  | Nghị định        | 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức                         | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về nguyên tắc, nội dung, chương trình, hình thức và quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức.                                                                                                                                           |
| 17  | Nghị định        | 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức                      | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về nguyên tắc xử lý kỷ luật; việc áp dụng các hình thức kỷ luật; thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức.                                                                                                      |
| 18  | Nghị định        | 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức                     | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định về hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ để thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ của công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở cấp tỉnh, ở cấp xã.                       |
| 19  | Nghị định        | 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo | 01/7/2025             | Chính phủ        | Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành về đối tượng và điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; mức trợ cấp hưu trí xã hội; trình tự thực hiện trợ cấp hưu trí xã hội; hỗ trợ chi phí mai táng; kinh phí và thực hiện chi trả trợ cấp hưu trí xã hội. |

| STT      | Tên loại văn bản                     | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                       | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành  | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                      | hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội                                                |                       |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>V</b> | <b>THÔNG TƯ (bao gồm 21 văn bản)</b> |                                                                                      |                       |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1        | Thông tư                             | 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử | 21/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | <p>Nguyên tắc quản lý, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử</p> <p>1. Hồ sơ bệnh án điện tử là hồ sơ bệnh án quy định tại khoản 17 Điều 2 Luật Khám bệnh, chữa bệnh được lập, cập nhật, hiển thị, ký, lưu trữ, quản lý, sử dụng và khai thác bằng phương tiện điện tử.</p> <p>2. Việc lập, cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm đầy đủ các thông tin theo quy định tại Chương X Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Kết nối thông tin của hồ sơ bệnh án điện tử với số định danh cá nhân của công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử theo quy định pháp luật về căn cước.</p> <p>4. Tuân thủ quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu, công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ dữ liệu; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu điện tử của cơ quan nhà nước.</p> <p>Lộ trình thực hiện</p> <p>1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động theo hình thức tổ chức là bệnh viện triển khai hồ sơ bệnh án điện tử chậm nhất vào ngày 30 tháng 9 năm 2025;</p> <p>2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác có người bệnh điều trị nội trú, điều trị ban ngày và điều trị ngoại trú triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, hoàn thành chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2026.</p> <p>Điều khoản chuyển tiếp</p> |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                            | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành  | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  |                                                                                                                                                                           |                       |                   | <p>1. Đối với người bệnh đang điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Thông tư này có hiệu lực mà đang sử dụng hồ sơ bệnh án lập bằng giấy thì tiếp tục được áp dụng hồ sơ bệnh án này cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú, trừ trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thể chuyển thành hồ sơ bệnh án điện tử.</p> <p>2. Đối với hồ sơ bệnh án đã được lập bằng giấy trước ngày Thông tư này có hiệu lực: căn cứ điều kiện thực tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định việc chuyển đổi hình thức giữa văn bản giấy và thông điệp dữ liệu bảo đảm quy định tại Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử.</p> |
| 2   | Thông tư         | 14/2025/TT-BYT ngày 13/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Thông tư này quy định về phân định thẩm quyền thực hiện quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ cộng tác viên công tác xã hội cấp xã; Thành lập, giải thể Đội công tác xã hội tình nguyện và phê duyệt quy chế hoạt động; Quyết định tạm dừng trợ cấp xã hội; Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng; Quyết định chi trả mức trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng theo mức tương ứng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 3   | Thông tư         | 15/2025/TT-BYT ngày 14/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền                   | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | <p>Thông tư này phân định thẩm quyền trong việc cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận lương y; Tiếp nhận báo cáo về những vấn đề phát sinh làm ảnh hưởng đến việc thực hiện dự án và kiến nghị, đề xuất giải pháp xử lý.</p> <p>Đối với các hồ sơ đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục giải quyết theo các quy định hiện hành cho đến khi kết thúc thủ tục hành chính.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                 | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành  | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  |                                                                                                                                                |                       |                   | Các địa phương đang triển khai dự án tiếp tục thực hiện các nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BYT đến khi kết thúc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 4   | Thông tư         | 16/2025/TT-BYT ngày 14/6/2025 của Bộ Y tế<br>Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực bà mẹ và trẻ em | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | <p>Thông tư này phân định thẩm quyền trong việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em; Thực hiện chế độ báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em; Thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em.</p> <p>Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 5   | Thông tư         | 17/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế<br>Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực dân số          | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | <p>Thông tư này quy định về phân định thẩm quyền Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ; Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ; Cấp phát kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ; Tiếp nhận báo cáo về việc thực hiện chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; Về khuyến khích duy trì vững chắc mức sinh thay thế đối với tập thể; Về khuyến khích kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đối với tập thể; Về khuyến khích góp phần nâng cao chất lượng dân số; Chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành dân số.</p> <p>Thông tư số 10/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 02 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về biên chế của Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.</p> <p>Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.</p> |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                      | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành  | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6   | Thông tư         | 18/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh                        | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Thông tư này quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh. Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 7   | Thông tư         | 19/2025/TT-BYT ngày 15/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh                                    | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Thông tư này quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh. Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này. Đối với các hồ sơ đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục giải quyết theo các quy định hiện hành cho đến khi kết thúc thủ tục hành chính. Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc trung ương, trạm y tế cấp xã tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo đến khi Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thay thế. |
| 8   | Thông tư         | 20/2025/TT-BYT ngày 23/6/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Thông tư này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                                         | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành  | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương                                                                                                                                                                           |                       |                   |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 9   | Thông tư         | 21/2025/TT-BYT ngày 27/6/2025 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.                                                                                                                        | 15/8/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.                                                                                                                                                     |
| 10  | Thông tư         | 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ Y tế Quy định cấp và sử dụng giấy chứng sinh.                                                                                                                                                                     | 01/10/2025            | Bộ trưởng Bộ Y tế | Quy định về cấp mới, cấp lại giấy chứng sinh                                                                                                                                                                                              |
| 11  | Thông tư         | 23/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành y tế                                                                                                                                                               | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Thông tư này quy định chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.                                                                                                                                                                                 |
| 12  | Thông tư         | 24/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của | 01/9/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                          | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành       | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | người tham gia bảo hiểm y tế                                                                                                                                                            |                       |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 13  | Thông tư         | 25/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế      | <p>Thông tư này quy định về:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 43, điểm d khoản 2 Điều 119, khoản 5 Điều 141 Luật Bảo hiểm xã hội.</li> <li>Mẫu, trình tự, thẩm quyền cấp: <ol style="list-style-type: none"> <li>Các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp ốm đau quy định tại khoản 4 Điều 47 Luật Bảo hiểm xã hội;</li> <li>Các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị hưởng chế độ thai sản quy định tại khoản 9 Điều 61 Luật Bảo hiểm xã hội;</li> <li>Giấy tờ thay thế trong trường hợp bất khả kháng do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh quy định tại khoản 4 Điều 47 và khoản 9 Điều 61 Luật Bảo hiểm xã hội;</li> <li>Giấy chứng nhận thương tích.</li> </ol> </li> <li>Hồ sơ, trình tự và nội dung khám giám định mức suy giảm khả năng lao động để giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội.</li> </ol> |
| 14  | Thông tư         | 26/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                        | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Y tế      | <p>Thông tư này quy định về:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Mẫu đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>Việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (sau đây viết tắt là kê đơn thuốc).</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 15  | Thông tư         | 34/2025/TT-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư                                                                                                | 11/6/2025             | Bộ trưởng Bộ Tài chính | Thông tư này sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành       | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                               |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | số 07/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị |                       |                        | định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. |
| 16  | Thông tư         | 36/2025/TT-BTC ngày 12/6/2025 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công                                                                                                                                                                                                                                                                  | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Tài chính | Thông tư này sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.                                                                                            |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành       | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17  | Thông tư         | 37/2025/TT-BTC ngày 12/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công                                                                                                                                                                         | 12/6/2025             | Bộ trưởng Bộ Tài chính | <p>Thông tư này quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công (vốn ngân sách nhà nước chi cho đầu tư công; vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật) trung hạn và hằng năm; về chế độ, biểu mẫu báo cáo chuyên đề chương trình mục tiêu quốc gia.</p> <p>Đối tượng áp dụng:</p> <p>a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trung hạn, hằng năm; báo cáo chuyên đề chương trình mục tiêu quốc gia thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.</p> <p>b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</p> <p>Thông tư này thay thế Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công.</p> |
| 18  | Thông tư         | 41/2025/TT-BTC ngày 16/6/2025 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (tabmis); Thông tư số 18/2020/ TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Tài chính | <p>Thông tư này sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/08/2022 và Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).</p>                                                                                                                                                                                                                                      |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời điểm có hiệu lực | Cơ quan ban hành       | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                         |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại kho bạc nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 và Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính |                       |                        |                                                                                                                                                                                                                          |
| 19  | Thông tư         | 63/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán                                                                                                                                                           | 01/7/2025             | Bộ trưởng Bộ Tài chính | Thông tư này thay thế một số cụm từ, sửa đổi mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán. |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, trích yếu văn bản                                                                                                         | Thời điểm có hiệu lực                     | Cơ quan ban hành       | Tóm tắt nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20  | Thông tư         | 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân | Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 | Bộ trưởng Bộ Tài chính | Thông tư này quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 21  | Thông tư         | 12/2025/TT-BNV ngày 30/6/2025 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc         | 01/7/2025                                 | Bộ trưởng Bộ Nội vụ    | <p>Thông tư này quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Khoản 8 Điều 33 về đóng tiếp một lần cho thời gian còn thiếu tối đa 06 tháng để đủ điều kiện hưởng lương hưu hoặc trợ cấp tuất hằng tháng.</li> <li>Khoản 6 Điều 45 về ngày làm việc; quy định việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp để giải quyết chế độ ốm đau.</li> <li>Khoản 4 Điều 46 về việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau khi ốm đau.</li> <li>Khoản 5 Điều 59 về việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp hưởng chế độ thai sản.</li> <li>Khoản 5 Điều 60 về việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản.</li> <li>Khoản 3 Điều 69 về thời điểm hưởng lương hưu; quy định thời điểm hưởng lương hưu đối với trường hợp theo quy định tại khoản 7 Điều 33; quy định về việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp để giải quyết chế độ hưu trí.</li> <li>Khoản 5 Điều 86 về việc tính, việc xác định điều kiện đối với từng trường hợp để giải quyết chế độ tử tuất.</li> <li>Khoản 1 Điều 87 về việc xác định thân nhân không có người trực tiếp nuôi dưỡng.</li> </ol> |